

Bản án số: **56/2020/HSST**

Ngày: 31/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Thắng;
2. Ông Trần Duy Viễn.

Thư ký phiên tòa: Bà H Thủy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn tham gia phiên tòa: Ông Trần Thành Đô - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2020/HSST ngày 25 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐXXST-HS, ngày 17/7/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Trí K** (tên gọi khác: Vũ Chí K), sinh ngày 19/3/1985; trú tại: Tổ 8, phường TH, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lái xe; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông (không xác định) và con bà Vũ Thị L, sinh năm 1958; vợ: Lâm Thị H, sinh năm 1991; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:*** Nạn nhân Trương Đ D (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trương Đ D: Anh Trương Văn H, sinh năm 1979 (bố đẻ của anh D); có mặt tại phiên tòa.

Trú tại: Thôn 3, xã LQ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Cháu Lê Quang Đ, sinh năm 2006;

Người đại diện hợp pháp của cháu Lê Quang Đ: Ông Lê Hồng L, sinh năm 1963;

Cùng trú tại: Thôn 11, xã TQ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1977;

Trú tại: Tổ 3, phường Nông T, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

(Ông Lâm, anh T có mặt; cháu Đ vắng mặt tại phiên toà)

** Người làm chứng:*

- Anh Trần Duy Đ, sinh năm 1996;

- Cháu Mai Huy H, sinh năm 2004;

Người đại diện của cháu Mai Huy H: Anh Mai Duy P.

Cùng trú tại: Thôn 11, xã TQ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Kiều Như T1, sinh năm 2003;

Trú tại: Thôn TA, xã TQ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Người giám hộ của Kiều Như T1: Chị Đỗ Thị Thu T; Giáo viên trường THPT Xuân

Huy.

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05/01/2020, Vũ Trí K, sinh năm 1985, trú tại tổ 8, phường TH, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (có giấy phép lái xe hạng C còn hiệu lực) điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu DONGFENG biển số 22C-036.64 (xe của công ty TNHH Phát Đạt) đi theo đường Quốc Lộ 2, hướng Hà Giang - Tuyên Quang từ xã TQ, huyện Yên Sơn về phường TH, thành phố Tuyên Quang. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến Km10+500 đường Quốc lộ 2 Tuyên Quang - Hà Giang thuộc thôn Nghĩa Trung, xã TQ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, K bật đèn tín hiệu xi nhan trái và điều khiển xe chuyển hướng đi sang phần đường bên trái theo chiều đi để rẽ vào đường Quốc lộ 2C (đường tránh lũ). Lúc này ở phần đường ngược chiều có xe mô tô kiểu dáng Dream, nhãn hiệu LONCIN biển số 22B1-445.23, ngồi trên xe là Trương Đ D, sinh ngày 28/9/2004, trú tại thôn 3, xã LQ, huyện Yên Sơn và Lê Quang Đ, sinh 23/3/2006, trú tại thôn 11, xã TQ, huyện Yên Sơn (Đ khai D là người điều khiển xe, cả hai đều chưa có giấy phép lái xe theo quy định) đi theo hướng Tuyên Quang - Hà Giang. Khi xe ô tô do K điều khiển đi sang đến phần đường bên trái thì phần sườn xe phía bên pH (vị trí gần đầu thùng xe) của K va chạm với phần đầu bên pH xe mô tô biển số 22B1-445.23, dẫn đến D, Đ và xe mô tô bị đổ ngã ra phần đường bên trái hướng Tuyên Quang - Hà Giang. Hậu quả D chết tại chỗ, Đ bị thương pH đi cấp cứu, xe mô tô biển số 22B1-445.23 bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường theo chiều Tuyên Quang đi Hà Giang xác định: Vị trí xảy ra tai nạn mặt đường rải nhựa rộng 7,99m, giữa đường là vạch sơn đứt đoạn màu vàng, phần đường bên pH rộng 4,27m. Trên hiện trường có các vết máu, vết trà xước, phương tiện bị tai nạn... được đánh số thứ tự 1, 2, 3, 4... Xác định vị trí số (1) là vùng vết máu bắn và tổ chức não có kích thước (4,10x2,2)m hướng từ pH sang trái, điểm đầu của vết nằm trên phần đường bên pH, tâm đầu vùng vết cách mép ngoài vạch sơn liền bên trái là 5,05m, cách tâm đầu vùng vết này về hướng Hà Giang 1,7m là vùng vết trà xước mặt đường đứt đoạn hướng Tuyên Quang đi Hà Giang (vị trí số 2). Tâm đầu vùng dấu vết (2) nằm trên phần đường bên pH và cách mép ngoài vạch sơn liền bên pH là 4,05m, điểm cuối cùng của vùng dấu vết kết thúc tại đầu tay nắm lái bên trái, giá đỡ chân bên trái phía trước và sau của xe mô tô biển số 22B1-445.23...

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số 22C-036.64 xác định: chiều dài xe 674cm, rộng tại đầu cabin 218cm, chiều rộng tại thùng xe 245cm, tại góc cạnh trước bên pH thùng xe phát hiện vùng dấu vết mài miết bụi đất và bám dính chất màu nâu đỏ. Đền sườn thùng bên pH phía gần đầu thùng bị vỡ rời khung đỡ bắt giá đèn bị biến dạng cong đẫy từ trước về sau, tại mặt lớp dự phòng được treo tại gầm sườn xe bên pH có vết mài miết sạch bụi, đối diện dấu vết mài miết tại cạnh ngoài của thanh bảo hiểm phía dưới bên pH có vết mài miết kích thước dài dọc theo thanh bảo hiểm... Tại mặt ngoài của lớp ngoài hàng bánh kẹp sau bên pH phát hiện vết mài miết phần bụi đất má lốp và rách má lốp, đối diện dấu vết trên về phía mặt lốp đối diện có vết mài miết làm sạch bụi đất, giáp vết mài miết rách lốp về phía trên bên pH theo chiều dấu vết lốp rách có vùng mài miết sạch bụi đất, cuối vùng mài miết có bám dính tạp chất màu nâu đỏ...

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 22B1-445.23 xác định: cạnh trước của tay phanh (bên pH) có vết mài miết bám dính tạp chất màu đen, đầu ngoài cạnh trước phần lõi sắt (tay nắm bên trái) có vết mài mòn. Má lốp trước bên pH có vết mài miết bám dính bụi đất, đối diện phần má lốp trên tại cạnh vành có vết mài miết và bám dính tạp chất màu vàng chiều hướng trùng với chiều hướng của má lốp. Tại cạnh trên đầu ngoài của phần lõi sắt để chân trước bên trái có vết mài miết và bám dính tạp chất bột màu trắng, phần đầu kim loại để chân sau bên trái có vết chà xước bám dính tạp chất bột đá màu trắng...

Tại Kết luận giám định số 87/GĐ-KTHS(PC09) ngày 15/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Dấu vết máu thu ở hiện trường tại vị trí số (1) và dấu vết máu thu ở xe ô tô biển số 22C-036.64 là máu người, thuộc nhóm máu O. Máu của tử thi Trương Đ D thuộc nhóm máu O.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 14 ngày 21/01/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận nguyên nhân chết của Trương Đ D là do chấn thương sọ não.

Tại Kết luận giám định số 175 ngày 20/02/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận:

- Vùng vết máu bắn và tổ chức não ở vị trí số (1) hình thành do sự va chạm giữa vết thương toác rộng trên mặt tử thi Trương Đ D với vùng mài miết mất bụi, bám dính chất màu nâu đỏ (máu) tại góc cạnh trước bên pH thùng xe ô tô biển số 22C-036.64 tạo nên là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa vết thương toác rộng trên mặt tử thi Trương Đ D với vùng mài miết mất bụi, bám dính chất màu nâu đỏ (máu) tại góc cạnh trước bên pH thùng xe ô tô biển số 22C-036.64 trên hiện trường tại phía trước điểm đầu vùng vết máu bắn và tổ chức não ở vị trí số (1) và thuộc phần đường bên pH theo hướng khám nghiệm.

- Vùng vết chà xước mặt đường đứt đoạn ở vị trí số (2) hình thành do va chạm với dấu vết ở đầu tay nắm bên trái, đầu giá đỡ chân trước và giá đỡ chân sau bên trái xe mô tô biển số 22B1-445.23 tạo nên là phù hợp.

- Vết rách ở mặt ngoài của lớp ngoài hàng bánh sau bên pH xe ô tô biển số 22C-036.64 hình thành do với vết mài miết bám dính tạp chất màu đen ở cạnh trước của tay phanh (bên pH) xe mô tô biển số 22B1-445.23 tạo nên là phù hợp. Hai vết mài miết mất bụi ở mặt ngoài của lớp ngoài hàng bánh sau bên pH xe ô tô biển số 22C-036.64 hình thành do va chạm với vết mài miết bám dính bụi đất ở má lốp và cạnh vành trước bên pH xe mô tô biển số 22B1-445.23 tạo nên là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa các dấu vết trên của hai phương tiện trên mặt đường tại phía trước điểm đầu vùng vết chà xước mặt đường đứt đoạn ở vị trí số (2) và thuộc phần đường bên pH theo hướng khám nghiệm.

Tại kết luận định giá tài sản số 19 ngày 18/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, kết luận giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 22B1-445.23 là 628.399 đồng (*Sáu trăm hai tám nghìn ba trăm chín chín đồng*).

Đối với thương tích của Lê Quang Đ, ngày 21/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn có quyết định số 67 trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Lê Quang Đ, tuy nhiên Lê Quang Đ và người đại diện ông Lê Hồng Lâm (bố Đ) có đơn từ chối giám định và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Trước cơ quan điều tra, Vũ Trí K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định pháp y về tử thi cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 57/CT - VKSYS, ngày 23 tháng 6 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Vũ Trí K về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kết thúc phần xét hỏi Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Trí K (tên gọi khác: Vũ Chí K) phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Xử phạt bị cáo Vũ Trí K từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Vũ Trí K.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Trí K đã bồi thường cho gia đình Trương Đ D số tiền 80.000.000 đồng, bồi thường cho gia đình Lê Quang Đ số tiền 15.000.000 đồng. Ông Trương Văn H (bố của D) và ông Lê Hồng Lâm (bố của Đức) đã nhận đủ số tiền này và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét, giải quyết.

* Áp dụng các điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án buộc bị cáo pH nộp án phí hình sự sơ thẩm; Áp dụng các điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Trí K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận định giá tài sản, lời khai của nhân chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 ngày 05/01/2020, tại Km10+500 đường Quốc lộ 2 Tuyên Quang - Hà Giang thuộc thôn Nghĩa Trung, xã TQ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Vũ Trí K trú tại tổ 8, phường TH, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 22C-036.64 tham gia giao thông đường bộ khi chuyển hướng không quan sát và nhường đường cho xe đi ngược chiều (*vi phạm khoản*

2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ) gây tai nạn cho xe mô tô nhãn hiệu LONCIN biển số 22B1-445.23. Hậu quả làm Trương Đ D trú tại thôn 3, xã LQ, thành phố Tuyên Quang chết do chấn thương sọ não.

Hành vi của Vũ Trí K đã phạm vào tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, trực tiếp xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ. Khi điều khiển xe ô tô bị cáo đã không chấp hành đúng quy định của Luật giao thông đường bộ cụ thể: Vi phạm tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ đó là “*Tham gia giao thông đường bộ khi chuyển hướng không quan sát và nhường đường cho xe đi ngược chiều*” nên đã gây ra va chạm đôi xe mô tô do Trương Đ D điều khiển chở sau là anh Lê Quang Đ, dẫn đến Đ, Đ và xe mô tô bị đổ ngã ra phần đường bên trái hướng Tuyên Quang - Hà Giang. Hậu quả anh D chết tại chỗ, anh Đ bị thương pH đi cấp cứu. Do vậy, cần pH có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; đại diện bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên tòa đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương; bị hại có một phần lỗi là khi điều khiển xe không quan sát, điều khiển xe không có giấy phép lái xe. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

[3]. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng; phạm tội do lỗi vô ý, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường về trách nhiệm dân sự đầy đủ cho gia đình bị hại, phía đại diện bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại có một phần lỗi nên cần cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được cải tạo tại địa phương, đồng thời ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục như đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy rằng không cần thiết pH áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị cáo Vũ Trí K đã bồi thường cho gia đình Trương Đ D số tiền 80.000.000 đồng, bồi thường cho gia đình Lê Quang Đ số tiền 15.000.000 đồng. Ông Trương Văn H (bố của D) và ông Lê Hồng Lâm (bố của Đức) đã nhận đủ số tiền này, không yêu cầu bị cáo pH bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Vũ Trí K hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Sơn. Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện gia đình bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với Lê Hồng Lâm là chủ sở hữu xe mô tô biển số 22B1-445.23, việc Lê Quang Đ điều khiển xe mô tô trên tham gia giao thông khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định ông Lâm không biết, không giao xe cho Đ, do đó cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm của ông Lâm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Vũ Trí K (tên gọi khác: Vũ Chí K) phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Trí K (tên gọi khác: Vũ Chí K) **01 (một) năm tù, cho hưởng án treo**, thử thách 02 (hai) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm +31/7/2020.

Giao bị cáo: Vũ Trí K cho UBND phường TH, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật Thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Vũ Trí K. Hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Vũ Trí K pH chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

4. Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự :

Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy Viễn – Nguyễn Quang Thắng

Nguyễn Xuân Thủy

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Huệ – Phạm Văn Ninh

Nguyễn Xuân Thủy

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy